

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2024/HC-PT

Ngày 24/01/2024.

V/v khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định hành chính trong lĩnh vực đất đai.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Trần Thị Kim Liên

Các Thẩm phán: ông Nguyễn Cường

ông Trương Công Thi

- Thư ký phiên tòa: ông Phạm Văn Phong, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng: ông Nguyễn Xuân Thanh, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 24 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 229/2023/TLPT-HC ngày 18 tháng 10 năm 2023 về việc “Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định hành chính trong lĩnh vực đất đai”.

Do bản án hành chính sơ thẩm số 34/2023/HC-ST ngày 08 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 751/2024/QĐ-PT ngày 02 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: ông Võ Ngọc L, sinh năm 1961

Người đại diện theo uỷ quyền của người khởi kiện: ông Võ Ngọc S, sinh năm 1983 (văn bản uỷ quyền ngày 21/12/2022).

Cùng trú tại: khu phố A, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Định. Ông L vắng mặt, ông S có mặt.

2. Người bị kiện:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo uỷ quyền của người bị kiện: ông Hồ Ngọc C - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định (văn bản uỷ quyền số 06/GUQ - UBND ngày 15/3/2023). Vắng mặt.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Thành K - Chủ tịch UBND thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Định. Vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Thành K - Chủ tịch UBND thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Định. Vắng mặt.

- Bà Huỳnh Thị Đ, sinh năm 1961.

- Ông Võ Ngọc S1, sinh năm 1984.

Cùng cư trú tại: khu phố A, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Định. Vắng mặt.

4. Người kháng cáo: người khởi kiện ông Võ Ngọc L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo, người đại diện theo uỷ quyền của người khởi kiện - ông Võ Ngọc S trình bày:*

Ông Võ Ngọc L là người sử dụng thửa đất số 377, tờ bản đồ số 34, tọa lạc tại khu phố A, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Định theo GCNQSDĐ, QSH nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CT694307, số vào sổ cấp GCN: CH07287 do UBND huyện P cấp ngày 25/02/2020, mục đích sử dụng đất là đất trồng cây hàng năm khác. Thửa đất trên có nguồn gốc là một phần đất vườn nhà ông L có sở hữu lâu dài qua nhiều đời ông bà ông L để lại. Khoảng năm 2012, Nhà nước có chủ trương mở rộng tuyến đường từ chợ mới huyện P lên ga P (nay là đường T) nên đã thu hồi đất của gia đình ông và thực hiện đền bù cho phần đất đai bị thu hồi, cây trồng và vật kiến trúc bị ảnh hưởng. Sau khi bồi thường, đất gia đình ông L bị chia làm hai phần nằm dọc theo bên đường T. Phần nằm bên trái tuyến (tính từ hướng chợ mới P lên ga P) được cha ông L là ông Võ C1 làm Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2012 (nay là thửa đất số 03, tờ bản đồ số 65). Phần bên phải tuyến được cha ông L cho ông sử dụng từ năm 1980. Trong suốt thời gian sau đó, gia đình ông canh tác trồng hoa màu và cây ăn trái các loại. Do đặc thù mảnh đất nằm sát đường T nên thường xuyên bị người dân đổ trộm xà bần, rác thải vào ban đêm, gây mất vệ sinh môi trường cũng như chôn lấp, gây hư hại cây trồng trên đất. Năm 2018, gia đình ông L rào lại khu đất để đảm bảo vệ sinh môi trường cũng như ổn định để canh tác thì bị ông Trần Văn Định H - Chủ tịch UBND thị trấn P huy động các ban ngành đoàn thể của thị trấn P tiến hành can thiệp, cản trở và tháo dỡ phá hoại tài sản của gia đình ông không đúng thẩm quyền. Sau khi được cấp Giấy chứng nhận vào năm 2020, gia đình ông L đã tiến hành cải tạo lại đất để canh tác hoa màu và trồng dừa,

cây ăn trái... Hiện trạng thửa đất sau khi bị giải tỏa một phần làm đường rất nhấp nhô, gồ ghề vì các lý do: taluy nền đường đắp cao và lấn vào khu đất còn lại thuộc sở hữu của ông L (việc xâm lấn này chính quyền có thể đối chiếu với diện tích nguyên khuôn viên vườn gia đình ông trước khi bị giải tỏa làm đường, diện tích bị thu hồi, diện tích còn lại cho 02 thửa 02 bên đường và diện tích thực tế cấp sổ vào tháng 02/2020) đã gây ra độ cao chênh lệch đoạn tiếp giáp giữa đường và phần đất còn lại; xà bần, rác thải của người dân lên đồ buổi tối tràn ngập (mặc dù ông L đã báo cáo với chính quyền địa phương nhiều lần nhưng không được xử lý); cộng thêm việc một số hộ dân trong xóm tự điều khiển xe cộ, phương tiện cơ giới nặng đi qua khu đất nên nhiều lần làm hư hỏng hoa màu, cây trồng, gây tổn thất lớn cho gia đình ông L. Việc canh tác bị đình trệ vì không thể trồng cây trên nền xà bần, rác thải, càng không thể chờ chính quyền địa phương xử lý sau bao năm đã báo cáo sự việc nhưng vẫn không có kết quả. Do đó, gần đây gia đình ông L đã phủ lên lớp đất mặt với chiều dày trung bình khoảng 15cm nhằm mục đích để cải tạo đất để canh tác trồng cây có hiệu quả hơn. Ngày 29/4/2022, Chủ tịch UBND thị trấn P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11/QĐ-XPHC về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với ông L về hành vi “Hủy hoại đất, cụ thể: tự ý nâng cao bề mặt thửa đất làm biến dạng hình trên diện tích 444,9m² đất nông nghiệp tại thửa đất số 377, tờ bản đồ số 34, khu phố A, thị trấn P”. Ngày 27/5/2022, Chủ tịch UBND thị trấn P ra Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 177/QĐ-UBND với nội dung: không công nhận đơn khiếu nại. Giữ nguyên Quyết định số 11/QĐ-XPHC. Ngày 16/01/2023, Chủ tịch UBND huyện P ra Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai số 361/QĐ-UBND với nội dung: không công nhận đơn khiếu nại, công nhận Quyết định số 177/QĐ-UBND.

Nay, ông Võ Ngọc L yêu cầu Tòa án giải quyết: hủy bỏ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11/QĐ-XPHC ngày 29/4/2022 của Chủ tịch UBND thị trấn P, hủy Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 177/QĐ-UBND ngày 27/5/2022 của Chủ tịch UBND thị trấn P và hủy Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai số 361/QĐ-UBND ngày 16/01/2023 của Chủ tịch UBND huyện P.

** Người bị kiện Chủ tịch UBND huyện P, tỉnh Bình Định do ông Hồ Ngọc C - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định đại diện trình bày:*

Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CH07287 được UBND huyện P cấp ngày 25/02/2020 cho ông Võ Ngọc L sử dụng thửa đất số 377, tờ bản đồ số 34, diện tích 444,9m², tại khu phố A, thị trấn P, huyện P, với mục đích sử dụng: đất trồng cây hàng năm khác. Ngày 06/4/2022, qua kiểm tra hiện trường UBND thị trấn P đã phát hiện ông Võ Ngọc L tự ý đổ đất tại thửa đất số 377, tờ bản đồ số 34, diện tích 444,9m², cao hơn các thửa đất liền kề có cùng mục đích sử dụng trung bình 0,8m và yêu cầu ông Võ Ngọc L chấm dứt ngay hành vi vi phạm, khắc phục hậu quả trả lại đất như hiện trạng ban đầu trước khi vi phạm. Ủy ban nhân dân thị trấn P đã tuyên truyền, giải thích vận động ông L khắc phục hậu quả việc tự ý đổ đất nâng

cao bề mặt của thửa đất số 377, tờ bản đồ số 34, trả lại đất như hiện trạng ban đầu trước khi vi phạm tại biên bản làm việc ngày 12/4/2022 và biên bản tuyên truyền vận động ngày 26/4/2022 nhưng ông Võ Ngọc L không tự nguyện chấp hành. Ngày 28/4/2022, Chủ tịch UBND thị trấn P tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông Võ Ngọc L về hành vi hủy hoại đất, tự ý đổ đất, nâng cao bề mặt thửa đất, làm biến dạng địa hình trên diện tích 444,9m² đất nông nghiệp tại thửa đất số 377, tờ bản đồ số 34, so với các thửa đất liền kề khác, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai. Ngày 29/4/2022, Chủ tịch UBND thị trấn P ban hành Quyết định số 11/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 3.500.000đồng và buộc ông Võ Ngọc L khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm tại thửa đất số 377, tờ bản đồ số 34, khu phố A, thị trấn P. Ngày 06/6/2022, Chủ tịch UBND thị trấn P ban hành Quyết định số 180/QĐ-CCXP về việc cưỡng chế buộc ông Võ Ngọc L thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm.

Sau khi Chủ tịch UBND thị trấn P ban hành Quyết định số 11/QĐ-XPHC ngày 29/4/2022 ông Võ Ngọc L không tự nguyện chấp hành và có đơn khiếu nại lần đầu đối với Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nói trên. Ngày 27/5/2022, Chủ tịch UBND thị trấn P đã ban hành Quyết định số 177/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Võ Ngọc L, với nội dung: “Không công nhận nội dung đơn khiếu nại của ông Võ Ngọc L”. Việc Chủ tịch UBND thị trấn P ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11/QĐ-XPHC ngày 29/4/2022 là đúng thẩm quyền và đúng quy định pháp luật.

Do ông Võ Ngọc L không tự nguyện thi hành các Quyết định xử lý vi phạm hành chính nên ngày 17/6/2022, Hội đồng cưỡng chế UBND thị trấn P đã tổ chức cưỡng chế, khắc phục hậu quả do hành vi hành chính của ông Võ Ngọc L gây ra, khôi phục lại hiện trạng ban đầu trước khi vi phạm của thửa đất số 377, tờ bản đồ số 34, diện tích 444,9m², loại đất trồng cây hàng năm khác tại khu phố A, thị trấn P, huyện P để ông Võ Ngọc L sử dụng đất đúng mục đích đã được xác định theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được cấp.

Qua xem xét nội dung đơn, kết quả kiểm tra, rà soát toàn bộ hồ sơ vụ việc và đối chiếu với các quy định của pháp luật, nhận thấy: trong quá trình quản lý, canh tác sử dụng thửa đất số 377, ông Võ Ngọc L đã tự ý đổ đất thay đổi hiện trạng bề mặt của thửa đất, cao hơn so với các thửa đất sản xuất nông nghiệp liền kề trung bình 0,8 mét, làm biến dạng địa hình; hơn nữa trên thửa đất có thành phần khác với loại đất đang sử dụng, có rác thải xà bần, làm suy giảm chất lượng đất theo mục đích đã được xác định là hành vi hủy hoại đất được quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai, khoản 25 Điều 3 của Luật Đất đai năm 2013 quy định: “Hủy hoại đất là hành vi làm biến dạng địa hình, làm suy giảm chất lượng đất, gây ô nhiễm đất, làm mất hoặc giảm khả năng sử dụng đất theo mục đích đã được xác

định” là hành vi bị nghiêm cấm được quy định tại khoản 1 Điều 12 của Luật Đất đai năm 2013: “Lấn, chiếm, hủy hoại đất đai”. Ủy ban nhân dân thị trấn P kiểm tra phát hiện, tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính và ban hành Quyết định số 11/QĐ-XPHC ngày 29/4/2022 xử phạt vi phạm hành chính với ông Võ Ngọc L và buộc ông Võ Ngọc L khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm tại thửa đất số 377, tờ bản đồ số 34, diện tích 444,9m² là đúng quy định của pháp luật. Do vậy, ông Võ Ngọc L yêu cầu hủy Quyết định số 11/QĐ-XPHC ngày 29/4/2022 về xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Võ Ngọc L là không có cơ sở xem xét theo quy định. Việc Chủ tịch UBND thị trấn P ban hành Quyết định số 177 /QĐ-UBND ngày 27/5/2022 về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Võ Ngọc L (lần đầu) và Chủ tịch UBND huyện P ban hành Quyết định số 361/QĐ-UBND ngày 16/01/2023 về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Võ Ngọc L (lần hai) là đúng quy định của pháp luật. Do đó, Chủ tịch UBND huyện P không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Võ Ngọc L.

** Người bị kiện Chủ tịch UBND thị trấn P và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan UBND thị trấn P do ông Nguyễn Thành K đại diện trình bày:*

Ngày 27/5/2022, Chủ tịch UBND thị trấn P ban hành Quyết định số 177/QĐ-UBND ngày 27/5/2022 về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Võ Ngọc L, địa chỉ thường trú: khu phố A, thị trấn P, huyện P, với nội dung: không công nhận nội dung đơn khiếu nại của ông Võ Ngọc L; giữ nguyên Quyết định số 11/QĐ-XPHC ngày 29/4/2022 của Chủ tịch UBND thị trấn P về xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Võ Ngọc L”. Qua xem xét nội dung đơn, kết quả kiểm tra, rà soát toàn bộ hồ sơ vụ việc và đối chiếu với các quy định của pháp luật, nhận thấy: trong quá trình quản lý, canh tác sử dụng thửa đất số 377, tờ bản đồ số 34, diện tích 444,9m², loại đất trồng cây hàng năm khác, ông Võ Ngọc L đã tự ý đổ đất thay đổi hiện trạng bề mặt của thửa đất, cao hơn so với các thửa đất sản xuất nông nghiệp liền kề trung bình 0,8 mét, làm biến dạng địa hình. Hơn nữa, trên thửa đất có thành phần khác với loại đất đang sử dụng, có rác thải xà bần, làm suy giảm chất lượng đất theo mục đích đã được xác định là hành vi hủy hoại đất được quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai, khoản 25 Điều 3 của Luật Đất đai năm 2013 quy định: “Hủy hoại đất là hành vi làm biến dạng địa hình, làm suy giảm chất lượng đất, gây ô nhiễm đất, làm mất hoặc giảm khả năng sử dụng đất theo mục đích đã được xác định” được UBND huyện P cấp Giấy chứng nhận cho ông Võ Ngọc L sử dụng vào mục đích trồng cây hàng năm khác. Trong quá trình quản lý, canh tác sử dụng đất ông Võ Ngọc L tự ý đổ đất thay đổi hiện trạng bề mặt của thửa đất cao hơn so với các thửa đất liền kề, làm biến dạng địa hình. Hơn nữa, trên thửa đất có thành phần khác với loại đất đang sử dụng, có rác thải xà bần, làm suy giảm chất lượng đất theo mục đích đã được xác định là hành vi hủy hoại đất được quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai, khoản 25 Điều 3 của Luật Đất đai năm 2013 quy định: “Hủy hoại đất là hành vi làm biến dạng địa hình, làm suy giảm chất lượng đất, gây

ô nhiễm đất, làm mất hoặc giảm khả năng sử dụng đất theo mục đích đã được xác định”. Ngày 06/4/2022, qua kiểm tra, hiện trường UBND thị trấn P đã phát hiện ông Võ Ngọc L đã tự ý đổ đất nâng cao bề mặt tại thửa đất thửa đất số 377, tờ bản đồ số 34, diện tích 444,9m², loại đất trồng cây hàng năm khác, tại khu phố A, thị trấn P, cao hơn các thửa đất liền kề có cùng mục đích sử dụng trung bình 0,8 mét, yêu cầu ông Võ Ngọc L chấm dứt ngay hành vi và khắc phục hậu quả như hiện trạng ban đầu.

Ngày 28/4/2022, Chủ tịch UBND thị trấn P tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông Võ Ngọc L về hành vi hủy hoại đất tự ý đổ đất thay đổi hiện trạng bề mặt của thửa đất, làm biến dạng địa hình trên diện tích 444,9m² đất nông nghiệp tại thửa đất số 377, tờ bản đồ số 34, so với các thửa đất liền kề khác được quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai. Ngày 29/4/2022, Chủ tịch UBND thị trấn P ban hành Quyết định số 11/QĐ-XPHC về xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 3.500.000đồng và buộc ông Võ Ngọc L khôi phục lại hiện trạng ban đầu trước khi vi phạm của thửa đất số 377, tờ bản đồ số 34, diện tích 444,9m², loại đất trồng cây hàng năm khác tại khu phố A, thị trấn P, huyện P. Ông Võ Ngọc L không đồng ý, không nộp phạt và có đơn khiếu nại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch UBND thị trấn P. Ngày 27/5/2022, Chủ tịch UBND thị trấn P ban hành Quyết định số 177/QĐ-UBND ngày 27/5/2022 về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Võ Ngọc L, địa chỉ thường trú: khu phố A, thị trấn P, huyện P, với nội dung: “Không công nhận nội dung đơn khiếu nại của ông Võ Ngọc L”. Ngày 06/6/2022, Chủ tịch UBND thị trấn P ban hành Quyết định số 180/QĐ-CCXP về việc cưỡng chế buộc ông Võ Ngọc L thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả khôi phục hiện trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm. Ngày 17/6/2022, Hội đồng cưỡng chế UBND thị trấn P đã tổ chức cưỡng chế, khắc phục hậu quả do hành vi hành chính của ông Võ Ngọc L gây ra, khôi phục lại hiện trạng ban đầu trước khi vi phạm của thửa đất số 377, tờ bản đồ số 34 diện tích 444,9m², loại đất trồng cây hàng năm khác, tại khu phố A, thị trấn P để ông Võ Ngọc L sử dụng đất đúng mục đích đã được xác định.

Ủy ban nhân dân thị trấn P đã mời ông Võ Ngọc L làm việc ngày 12/4/2022, yêu cầu hốt đất đã đổ để trả lại hiện trạng ban đầu thửa đất và sau đó UBND thị trấn phối hợp Ủy ban MTTQVN và các Hội đoàn thể thị trấn tuyên truyền, vận động gia đình ông Võ Ngọc L tự ý khắc phục hậu quả nhưng gia đình ông Võ Ngọc L không chấp nhận.

Qua kết quả kiểm tra, xác minh rà soát toàn bộ hồ sơ vụ việc, đối chiếu quy định pháp luật đối với nội dung khiếu nại nêu trên cho thấy: việc ông Võ Ngọc L khiếu nại Quyết định số 177/QĐ-UBND ngày 27/5/2022 của Chủ tịch UBND thị trấn P về việc giải quyết đơn khiếu nại (lần đầu) của ông Võ Ngọc L liên quan đến việc xử lý vi phạm hành chính là không có cơ sở xem xét giải quyết, vì: trong quá trình quản lý, canh tác sử dụng thửa đất số 377, tờ bản đồ số 34 diện tích 444,9m²,

loại đất trồng cây hàng năm khác, ông Võ Ngọc L đã tự ý đổ đất thay đổi hiện trạng bề mặt tại thửa đất cao hơn so với các thửa đất trung bình 0,8 mét, làm biến dạng địa hình. Hơn nữa, trên thửa đất có thành phần khác với loại đất đang sử dụng, có rác thải, xà bần, đá, làm suy giảm chất lượng đất theo mục đích đã được xác định là hành vi hủy hoại đất được quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai, khoản 25 Điều 3 của Luật Đất đai năm 2013 quy định: “Hủy hoại đất là hành vi làm biến dạng địa hình, làm suy giảm chất lượng đất, gây ô nhiễm đất, làm mất hoặc giảm khả năng sử dụng đất theo mục đích đã được xác định” và là hành vi bị nghiêm cấm được quy định tại Điều 12 của Luật Đất đai 2013: “Lấn chiếm hủy hoại đất. Chủ tịch UBND thị trấn P kiểm tra phát hiện, tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính với ông Võ Ngọc L và buộc ông Võ Ngọc L khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm tại thửa đất số 377, tờ bản đồ số 34 diện tích 444,9m², là đúng quy định của pháp luật, đúng thẩm quyền được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 15 và khoản 1 Điều 38 Nghị định 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai. Do vậy, Quyết định số 177/QĐ-UBND ngày 27/5/2022 của Chủ tịch UBND thị trấn P về việc giải quyết đơn khiếu nại (lần đầu) của ông Võ Ngọc L liên quan đến việc xử lý vi phạm hành chính là đúng theo quy định của pháp luật. Từ những nhận định và căn cứ trên, Chủ tịch UBND thị trấn P ban hành các Quyết định trên là đúng quy định của pháp luật. Do đó, Chủ tịch UBND thị trấn P và UBND thị trấn P không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Võ Ngọc L.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị Đ, ông Võ Ngọc S1 trình bày:* bà Đ và ông S1 là vợ, con của ông Võ Ngọc L thống nhất lời khai của ông L. Ngoài ra, không có ý kiến bổ sung gì thêm.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 34/2023/HC-ST ngày 08/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã quyết định:

Căn cứ vào Điều 30, Điều 32, Điều 116, Điều 157, Điều 158, khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 193 và Điều 194 của Luật Tổ tụng Hành chính năm 2015; Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003; Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011; Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011; Thông tư số 60/2014/TT-BCA ngày 19/11/2014 của Bộ C2; Điều 29 của Luật Tổ tụng Hành chính; Điều 2 của

Luật Người cao tuổi; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Võ Ngọc L yêu cầu Tòa án giải quyết:

Hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11/QĐ-XPHC ngày 29/4/2022 của Chủ tịch UBND thị trấn P về xử phạt vi phạm hành chính; hủy Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 177/QĐ-UBND ngày 27/5/2022 của Chủ tịch UBND thị trấn P và hủy Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai số 361/QĐ-UBND ngày 16/01/2023 của Chủ tịch UBND huyện P, tỉnh Bình Định đối với ông Võ Ngọc L, địa chỉ: khu phố A, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Định.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/8/2023, ông Võ Ngọc L kháng cáo với nội dung yêu cầu cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo uỷ quyền của người khởi kiện - ông Võ Ngọc S giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng cho rằng, về phần thủ tục tố tụng ở giai đoạn phúc thẩm đảm bảo đúng quy định pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của người khởi kiện ông Võ Ngọc L, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, người bị kiện Chủ tịch UBND huyện P, Chủ tịch UBND thị trấn P và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: UBND thị trấn P, bà Huỳnh Thị Đ, ông Võ Ngọc S1 đều vắng mặt. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng cho rằng việc vắng mặt của những người này không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 225 của Luật Tố tụng Hành chính, tiến hành xét xử. Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Xét kháng cáo của người khởi kiện ông Võ Ngọc L đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông, sửa bản án sơ thẩm, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1] Thửa đất số 377, tờ bản đồ số 34, diện tích 444,9m² tại khu phố A, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Định được UBND huyện P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, sổ vào sổ cấp GCN: CH07287 cấp ngày 25/02/2020 cho ông Võ Ngọc L, mục đích sử dụng: đất

trồng cây hàng năm khác. Ngày 06/4/2022, qua kiểm tra hiện trường, UBND thị trấn P phát hiện ông Võ Ngọc L tự ý đổ đất tại thửa đất số 377, tờ bản đồ số 34, diện tích 444,9m², khối lượng 355,92m³, cao hơn các thửa đất liền kề có cùng mục đích sử dụng trung bình 0,8m và yêu cầu ông L chấm dứt ngay hành vi vi phạm, khắc phục hậu quả trả lại đất như hiện trạng ban đầu trước khi vi phạm nhưng ông L không thực hiện nên ngày 28/4/2022, Chủ tịch UBND thị trấn P đã tiến hành lập Biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực đất đai đối với ông L về hành vi huỷ hoại đất, tự ý đổ đất nâng cao bề mặt của thửa đất, làm biến dạng địa hình trên diện tích 444,9m² đất nông nghiệp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai. Ngày 29/4/2022, Chủ tịch UBND thị trấn P ban hành Quyết định số 11/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Võ Ngọc L, số tiền 3.500.000đồng và buộc ông L khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm. Không đồng ý với Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11, ông L có đơn khiếu nại đối với Quyết định nói trên. Ngày 27/5/2022, Chủ tịch UBND thị trấn P ban hành Quyết định số 177/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Võ Ngọc L (lần đầu), với nội dung: không công nhận nội dung khiếu nại của ông Võ Ngọc L. Giữ nguyên Quyết định số 11/QĐ-XPHC ngày 29/4/2022 của Chủ tịch UBND thị trấn P. Ngày 17/6/2022, Hội đồng cưỡng chế UBND thị trấn P đã tổ chức cưỡng chế, khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm hành chính của ông L gây ra. Không đồng ý với kết quả giải quyết của Chủ tịch UBND thị trấn P, ông L gửi đơn khiếu nại đến UBND huyện P. Ngày 16/01/2023, Chủ tịch UBND huyện P ban hành Quyết định số 361/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Võ Ngọc L, với nội dung: không công nhận nội dung đơn khiếu nại của ông Võ Ngọc L và công nhận Quyết định số 177/QĐ-UBND ngày 27/5/2022 của Chủ tịch UBND thị trấn P về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Võ Ngọc L (lần đầu) liên quan đến việc xử lý vi phạm hành chính là đúng theo quy định của pháp luật.

[2.2] Xét quá trình quản lý, canh tác, sử dụng thửa đất số 377, tờ bản đồ số 34, diện tích 444,9m², loại đất trồng cây hàng năm khác, ông L đã có hành vi tự ý đổ đất nâng cao bề mặt của thửa đất, cao hơn so với các thửa đất sản xuất nông nghiệp liền kề trung bình 0,8 mét, làm biến dạng địa hình trên diện tích 444,9m² đất nông nghiệp. Hơn nữa, trên thửa đất có thành phần khác với loại đất đang sử dụng, có rác thải, xà bần, đá làm suy giảm chất lượng đất theo mục đích đã được xác định. Hành vi của ông L đã vi phạm vào khoản 3 Điều 3 của Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai, khoản 25 Điều 3 và khoản 1 Điều 12 của Luật Đất đai năm 2013. Vì vậy, Chủ tịch UBND thị trấn P ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11/QĐ-UBND ngày 29/4/2022 là có cơ sở, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục nên Chủ tịch UBND thị trấn P ban hành Quyết định số 177/QĐ-UBND ngày 27/5/2022 về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Võ Ngọc L (lần đầu) và Chủ tịch UBND huyện P ban hành Quyết định số 361/QĐ-UBND ngày 16/01/2023 về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Võ Ngọc L (lần hai) là đúng quy định của pháp luật.

[3] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy rằng Toà án cấp sơ thẩm xử bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Võ Ngọc L là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông L; chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[4] Do nội dung kháng cáo không được chấp nhận, lẽ ra ông Võ Ngọc L phải chịu án phí hành chính phúc thẩm. Nhưng xét, ông L là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 241 của Luật Tổ tụng Hành chính,

Bác kháng cáo của người khởi kiện ông Võ Ngọc L và giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 34/2023/HC-ST ngày 08/8/2023 của Toà án nhân dân tỉnh Bình Định.

Căn cứ vào Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003; Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011; Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011; Thông tư số 60/2014/TT-BCA ngày 19/11/2014 của Bộ C2; Điều 2 của Luật Người cao tuổi; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Võ Ngọc L về việc yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11/QĐ-XPHC ngày 29/4/2022 của Chủ tịch UBND thị trấn P về xử phạt vi phạm hành chính;

- Hủy Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 177/QĐ-UBND ngày 27/5/2022 của Chủ tịch UBND thị trấn P;

- Hủy Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai số 361/QĐ-UBND ngày 16/01/2023 của Chủ tịch UBND huyện P.

2. Về án phí: miễn án phí hành chính phúc thẩm cho ông Võ Ngọc L.

3. Quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Cục THA dân sự tỉnh Bình Định;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Kim Liên